TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **79**/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 20-12-2024
v/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Trần Mỹ Trang.

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Đào.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lý Thị Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa**:** Bà Phạm Thị Phượng L – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 409/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2024 về việc "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Ngô Thị D, sinh năm 1968. (có mặt)

Nơi cư trú: Số nhà A, tổ C, ấp C, xã B, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Ông Nghiêm Văn T, sinh năm 1964. (có mặt)

Nơi cư trú: Số nhà A, tổ C, ấp C, xã B, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, bà Ngô Thị D trình bày:

Bà và ông T chung sống với nhau từ năm 1993, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, Huyện D ngày 01-3-1993. Ông bà có 02 con chung tên Nghiêm Nhật T1, sinh ngày 01-10-2001 và Nghiêm Nhật T2, sinh ngày 16-5-1995, hiện 02 con chung đã trưởng thành và tự lao động sinh sống được. Ông bà chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông T thường xuyên chửi mắng bà vô cớ, gây áp lực cho tinh thần và cuộc sống của bà. Vào năm 2020 thì bà có

nộp đơn khởi kiện ly hôn tại Tòa án, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành hòa giải thì ông T cam kết không chửi mắng bà nữa, đồng thời có viết giấy cam kết, do đó thì ông bà hàn gắn tình cảm với nhau và rút đơn khởi kiện. Tuy nhiên sau đó cho đến nay thì ông T vẫn không thay đổi, mặc dù các con đã khuyên nhiều lần. Nay bà cảm thấy không thể tiếp tục chung sống với ông T được nữa, vì mâu thuẫn của ông bà đã đến mức trầm trọng. Do đó bà yêu cầu ly hôn với ông T. Về con chung thì 02 con chung đã trưởng thành và tự lao động sinh sống được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung thì vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Nghiêm Văn T trình bày:

Ông xác định những lời trình bày trên của bà D về thời gian chung sống, đăng ký kết hôn, con chung là đúng sự thật. Ông bà xảy ra mâu thuẫn về nhiều vấn đề trong cuộc sống dẫn đến cãi vã, gây gổ với nhau. Ông xác định năm 2020 bà D có nộp đơn khởi kiện ly hôn và được Tòa án giải quyết, lý do là ông bà xảy ra cãi vã bình thường, không có gì trầm trọng, khi đó ông có viết cam kết với bà D giống như nội dung của bản cam kết mà bà D nộp cho Tòa án. Ông bà được Tòa án hoà giải và bà D rút đơn khởi kiện. Nay đối với yêu cầu khởi kiện của bà D thì ý kiến của ông như sau: Ông bà đã lớn tuổi nên ông mong muốn hàn gắn tình cảm, ông thừa nhận thời gian gần đây ông cũng có lúc không kiềm chế được cảm xúc do ông đang phải điều trị bệnh nên thường hay khó chịu trong người, từ đó có những phát ngôn không chuẩn với bà D, do đó nay ông mong muốn bà D cho ông thêm một cơ hội lần để khắc phục lỗi, ông cam kết sau này sẽ không cãi vã với bà D nữa, vì vậy ông không đồng ý ly hôn với bà D. Về con chung thì 02 con chung đã trưởng thành và tự lao động sinh sống được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung thì vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 14, 51, 53, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà D đối với ông T.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nghiêm Nhật T1, sinh ngày 01-10-2001 và Nghiêm Nhật T2, sinh ngày 16-5-1995, hiện con chung đã trưởng thành và tự lao động sinh sống được nên không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà D phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Ngô Thị D yêu cầu ly hôn với ông Nghiêm Văn T. Căn cứ Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 51 của Luật Hôn nhân và gia đình thì đây là vụ án ly hôn và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

[2] Về yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về hôn nhân: Bà Ngô Thị D và ông Nghiêm Văn T chung sống với nhau từ năm 1993, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, Huyện D, tỉnh Tây Ninh vào ngày 01-3-1993, do đó đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Xét mâu thuẫn giữa bà D và ông T thì thấy rằng, trong quá trình giải quyết vụ án ông bà đều thừa nhận năm 2020 ông bà đã được Toà án hoà giải để hàn gắn tình cảm, khi đó ông T thừa nhận có gây gỗ và cam kết không chửi mắng bà D, nay bà D lại tiếp tục yêu cầu Toà án giải quyết và ông T cũng thừa nhận vẫn có những phát ngôn không chuẩn với bà D nhưng ông tha thiết xin đoàn tụ. Mặt khác qua tiến hành xác minh thì xác định được trong quá trình chung sống ông bà thường xuyên cãi vã, gây gổ với nhau. Vì vậy có căn cứ xác định mâu thuẫn giữa ông bà đã làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt. Do đó, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà D đối với ông T là phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Có 02 con chung tên Nghiêm Nhật T1, sinh ngày 01-10-2001 và Nghiêm Nhật T2, sinh ngày 16-5-1995, hiện 02 con chung đã trưởng thành và tự lao động sinh sống được nên ông bà không yêu cầu xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu là phù hợp với những nhận định của Hội đồng xét xử, do đó có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội thì bà Ngô Thị D phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

1/ Chấp chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của bà Ngô Thị D đối với ông Nghiêm Văn T.

- Về hôn nhân: Bà Ngô Thị D và ông Nghiêm Văn T được ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nghiêm Nhật T1, sinh ngày 01-10-2001 và Nghiêm Nhật T2, sinh ngày 16-5-1995, hiện 02 con chung đã trưởng thành và tự lao động sinh sống được nên ông bà không yêu cầu xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Bà Ngô Thị D phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng mà bà D đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008226 ngày 25-10-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

3/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- Chi cục THADS Huyện DMC;
- Ủy ban nhân dân xã đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HS;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Nam